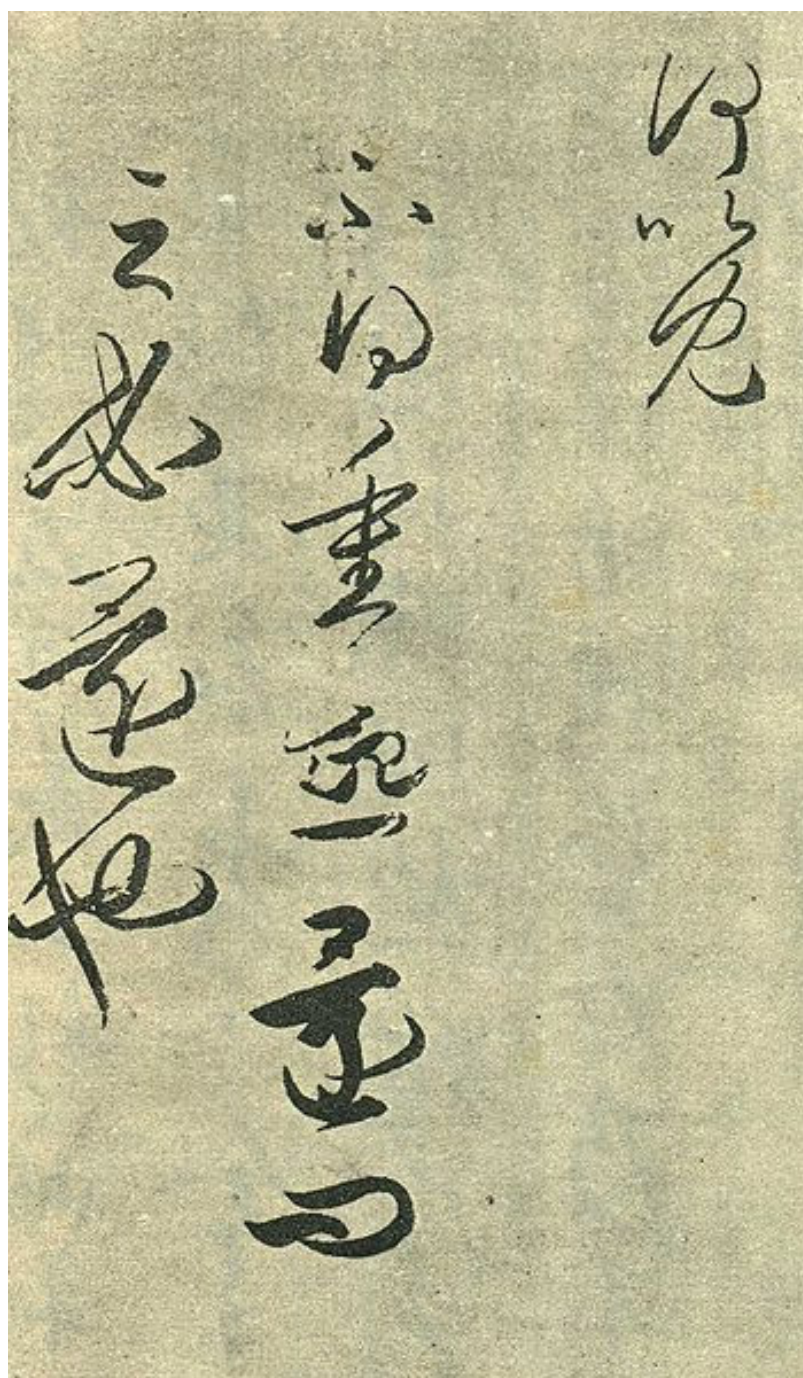




Khái niệm Thư pháp hiện đại Nhật Bản xuất hiện từ sau Chiến tranh thế giới lần thứ hai, từ cuối Thế kỷ 20 thư pháp đầu tiên do Hãng báo Mainichi và Hội Thư pháp Mainichi tổ chức vào năm 1948. Thư pháp Nhật Bản có một lịch sử hình thành lâu đời và khá đặc đáo.



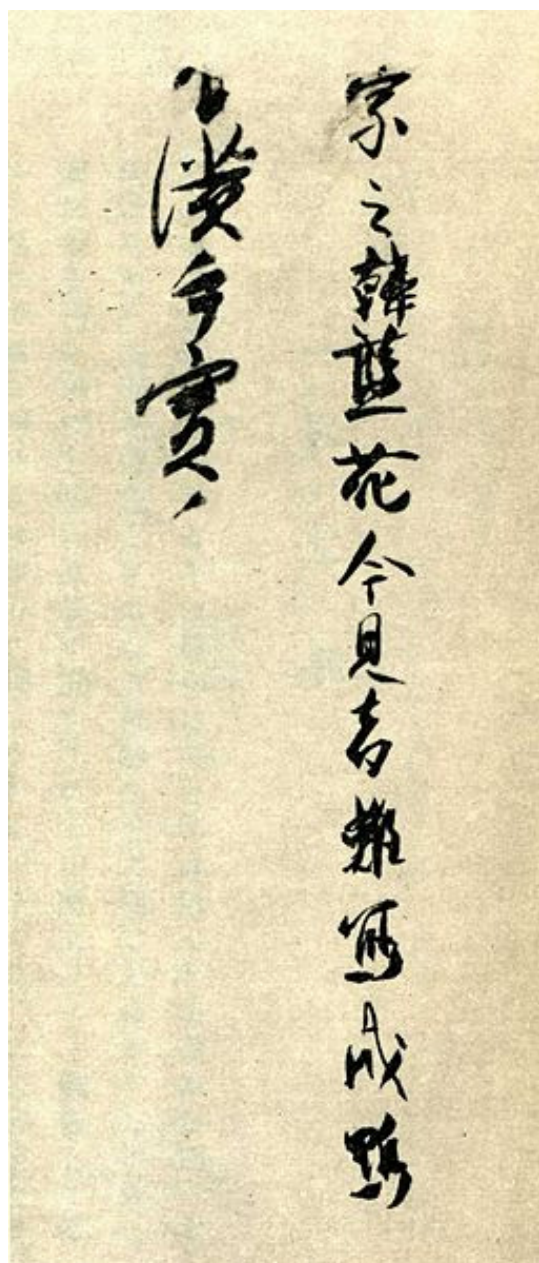
Thư pháp viết bởi Gishi rinshakuhai thời Heian

Theo ông Saito Akira, Giám đốc báo Mainichi, Chủ tịch hội Thư pháp Mainichi, chữ Hán được truyền từ Trung Quốc sang Nhật Bản vào khoảng 2.000 năm trước. Đến thế kỷ V, VI, chữ Hán được sử dụng phổ biến ở Nhật và không lâu sau đó đã có trên cả chữ Hán, chữ Hiragana và Katakana được đảo ngược của Nhật Bản đã ra đời. Thư pháp Nhật Bản được hình thành từ hai kiểu chữ chính là chữ Hán - kiểu chữ biểu ý (tượng hình) và chữ Hiragana - kiểu chữ biểu âm (tượng thanh) và đã được phát triển như là một môn nghệ thuật.



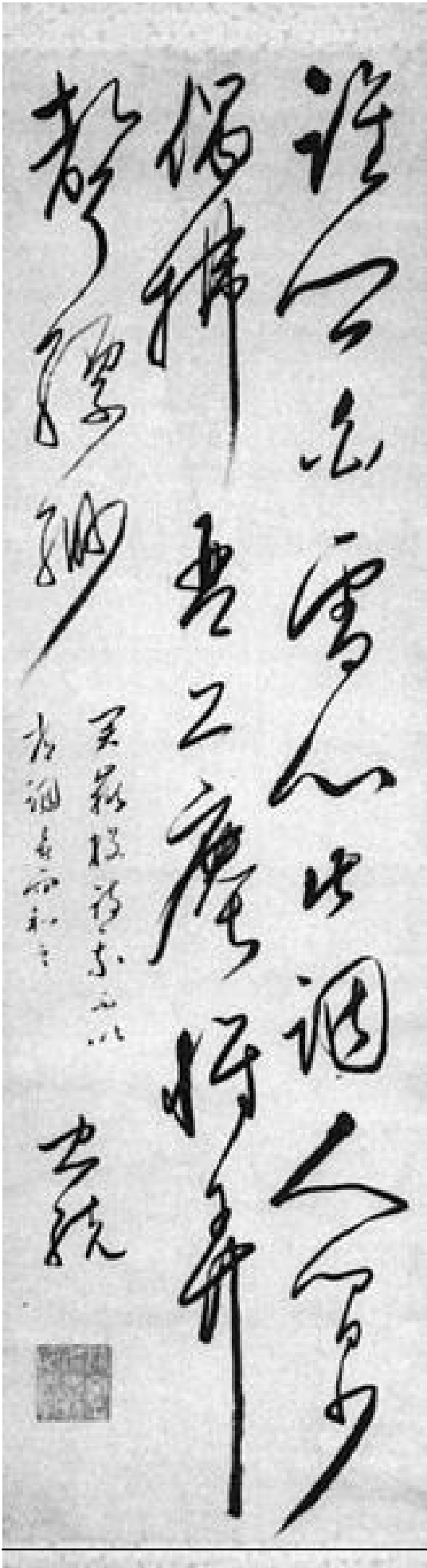
Thư pháp viết bởi Takahashi Deishu (1835 - 1903) 高橋 貞寿, Katsu Kaishu (1867 - 1899) 加藤 貞寿 và Yamaoka Tesshu (1836 - 1888) 山岡 貞寿, thời Meiji

Cũng nh th pháp c a các n c á Đông (Trung Qu c, Tri u Tiên, Vi t Nam, Hàn Qu c), th pháp Nh t B n là "ngh thu t bi u hi n ch mang tính mĩ h c" thông qua m c tàu và bút lông. Trong các tác ph m th pháp, tính nhân văn đ c bi u hi n m t cách thu n túy, nguyên v n và cách s ng, cách suy nghĩ c a tác gi cũng đ c ph n ánh trong đó. Th pháp đòi h i ng i vi t cũng nh ng i xem m t l i s ng nhân b n. Theo Akahira Taisho (m t trong nh ng đ i di n xu t s c c a Th pháp hi n đ i Nh t B n), đ i v i th pháp, y u t chính đ nó tr thành m t lo i hình ngh thu t là do c u trúc ch . T v c dùng ch làm ch t li u, th pháp đã "t o hình hoá", gây n t ng cho ng i xem. Th pháp cũng đ c coi là ngh thu t c a đ ng nét. T nh ng đ ng nét khác nhau nh đ m - nh t, l n - m nh, m nh - y u, n ng - nh , thông th - c p t c, th pháp v a hi n hi n, l phát, v a n gi u tâm tr ng và nh ng rung đ ng trong tâm h n con ng i. Nh v y, m t khía c nh nào đó, th pháp còn là ngh thu t c a tâm linh.



Thiền pháp thiền Nara

Một trong những đặc điểm của thiền pháp là tính nhứt hị. Khi viết chữ, câu thơ, bài thơ, người ta viết theo một trình tự trôi chảy từ đầu đến cuối, và chỉ viết một lần. Do đó, thiền pháp đòi hỏi người viết năng lực tập trung và sự căng thẳng tinh thần kinh cao độ. Người Nhật cho rằng thiền pháp "thiền hiên nhân cách của người viết" và là "truyện ngắn phái vô tâm hien". Tác phẩm thiền pháp là "đầu vọt" của chính đời sống tác giả. Vì vậy, khi ta tiếp xúc với tác phẩm là ta đã tiếp xúc với chính tâm linh của người viết.



Thị pháp hiện đ i Nh t B n

